

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 61/2022/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 3 năm 2022, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Trương T, sinh năm 1996, trú tại: Thôn M, xã T, thành phố T, tỉnh Q.

- Bị đơn: Anh Nguyễn H, sinh năm 1994, trú tại: Khố phố L, phường H, thành phố T, tỉnh Q.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 và Điều 58 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 3 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 3 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trương T và anh Nguyễn H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Quan hệ hôn nhân: Chị Trương T và anh Nguyễn H thuận tình ly hôn;

- Con chung: Chị Trương T và anh Nguyễn H có một con chung: Nguyễn T, sinh ngày 06/8/2019. Chị T và anh H thống nhất con chung: Nguyễn T, sinh ngày 06/8/2019 do chị Trương T trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Nguyễn H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con Nguyễn T mỗi tháng 3000.000 (*ba triệu*) đồng, phương thức cấp dưỡng: hằng tháng, thời gian cấp dưỡng: Từ tháng 4 năm 2022 đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai có quyền cản trở. Khi cần thiết các bên có quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức cấp dưỡng nuôi con.

- Tài sản chung: Không có.

- Nợ chung: Không có.

- Án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn 150.000 đồng và 150.000 đồng án phí đối với nghĩa vụ cấp dưỡng, tổng cộng 300.000 đồng (ba trăm ngàn) đồng, chị Trương T tự nguyện chịu. Được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị Trương T đã nộp là 300.000 đồng, theo biên lai thu số tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0009541 ngày 14 tháng 3 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T, tỉnh Q. Chị Trương T đã nộp đủ án phí.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật và người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án không chịu thi hành số tiền nêu trên thì người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND TP T;
- TAND tỉnh Q;
- Chi cục THADS Tp. T;
- UBND phường H;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phan Thị Bé